

# Tư tưởng Hồ Chí Minh về chính trị trong xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam

TS VŨ QUANG ÁNH

Học viện Báo chí và Tuyên truyền;  
Email: vuquanganh2011@gmail.com

ThS VŨ QUANG HÙNG

Học viện Chính trị Công an nhân dân

Nhận ngày 14 tháng 8 năm 2021; chấp nhận đăng tháng 12 năm 2021.

**Tóm tắt:** Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam. Người đã để lại cho chúng ta di sản tinh thần vô cùng to lớn và cao quý. Trong đó có tư tưởng về chính trị trong xây dựng Đảng. Trước tình hình hiện nay, việc làm rõ tư tưởng của Người về chính trị trong xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam có ý nghĩa quan trọng và cấp thiết hơn bao giờ hết, góp phần thực hiện tốt chủ trương xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

**Từ khóa:** Hồ Chí Minh; xây dựng Đảng; về chính trị.

**Abstract:** President Ho Chi Minh is the Founder, Leader, and Trainer of the Communist Party of Vietnam. He has left us a great and noble spiritual legacy, which is the political ideology in Party building. In the current situation, clarifying his political thoughts on building the Communist Party of Vietnam is more important and urgent than ever, contributing to well implementing the Party building and rectification policies in accordance with the 13th National Party Congress's Resolution.

**Keywords:** Ho Chi Minh; Party building; political.

## 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Cương lĩnh, đường lối chính trị đúng đắn

Theo Hồ Chí Minh, Cương lĩnh, đường lối chính trị đúng đắn là vấn đề “gốc”, nền tảng, cốt lõi, sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong sự tồn tại và phát triển của Đảng. Có Cương lĩnh, đường lối chính trị đúng đắn mới làm cho nhân dân giác ngộ về mục tiêu đấu tranh, mới hiểu rõ tình hình cách mạng và mới ý thức rõ được những việc nên làm. Có Cương lĩnh, đường lối chính trị đúng đắn thì sẽ làm cho phong trào cách mạng của quần chúng nhân dân trở thành hành động tự giác. Ngược lại, Cương lĩnh, đường lối chính trị không đúng đắn thì phong trào quần chúng không thoát ra khỏi phong trào tự phát dẫn đến tập hợp lực lượng rời rạc, địa phương này phong trào lên cao nhưng địa phương khác lại thoái trào và cuối cùng bị thất bại. Thực tiễn kinh nghiệm phong trào cộng sản, công nhân thế giới

và trong nước đã minh chứng điều đó. Hồ Chí Minh với nhiều năm trên cương vị vừa là lãnh tụ của Đảng, vừa là người lãnh đạo cao nhất của Nhà nước, cùng với Đảng hoạch định Cương lĩnh, đường lối của Đảng. Tháng 2.1930 khi vừa mới ra đời, Đảng ta đã có ngay một Cương lĩnh chính trị đúng đắn. Chánh cương vắn tắt của Đảng, tuy rất “vắn tắt” ngắn gọn, nhưng đã xác định rõ ràng những vấn đề cơ bản về chiến lược, sách lược của cách mạng Việt Nam là “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”<sup>(1)</sup>. Nghĩa là làm cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và sau đó tiến lên chủ nghĩa xã hội - chủ nghĩa cộng sản. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (tháng 2.1951) đã thảo luận và thông qua Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam (do Hồ Chí Minh và Tổng Bí thư Trường Chinh chỉ đạo, soạn thảo). Chính cương của Đảng khẳng

định: Cách mạng Việt Nam hiện nay là cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến lên chủ nghĩa xã hội và đến Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (tháng 9.1960), Hồ Chí Minh đã cùng với Đảng hoạch định đường lối về cách mạng Việt Nam. Trong lời khai mạc, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Nhiệm vụ hiện nay của cách mạng Việt Nam là: đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước”<sup>(2)</sup>. Đại hội chỉ ra mối quan hệ biện chứng giữa hai nhiệm vụ chiến lược để đi đến mục tiêu thống nhất đất nước, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh. Chính vì vậy, trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, Hồ Chí Minh luôn coi trọng xây dựng Cương lĩnh, đường lối chính trị, Người chỉ rõ: “phải có đường lối cách mạng đúng, có đảng của giai cấp vô sản lãnh đạo đúng. Đường lối ấy chỉ có thể là đường lối của chủ nghĩa Mác - Lênin được vận dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của dân tộc”<sup>(3)</sup>.

Theo Hồ Chí Minh, Đảng muốn xây dựng Cương lĩnh, đường lối chính trị đúng đắn, phải dựa trên chủ nghĩa Mác - Lênin. Khi vận dụng phải sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của nước ta trong từng thời kỳ cách mạng. Sáng tạo và phát triển đó là yêu cầu khách quan, quan trọng hàng đầu của các Đảng Cộng sản trong việc áp dụng vào hoàn cảnh cụ thể của dân tộc mình để xây dựng Cương lĩnh, đường lối chính trị. Vì vậy, nhằm sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, trước hết phải nắm vững chủ nghĩa Mác - Lênin, coi đó là “gốc”, nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động. Việc vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin vào xây dựng Cương lĩnh, đường lối chính trị là một tất yếu, kết hợp với việc tiếp thu kinh nghiệm của các Đảng Cộng sản anh em. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo phong trào cách mạng, Hồ Chí Minh cũng rất chú trọng đến tiếp thu: “Kinh nghiệm dồi dào của các nước anh em, nhưng chúng ta cũng không thể áp dụng những kinh nghiệm ấy

một cách máy móc, bởi vì nước ta có những đặc điểm riêng của ta”<sup>(4)</sup>. Chủ nghĩa Mác - Lênin mà Hồ Chí Minh lưu ý đó là chủ nghĩa Mác - Lênin được vận dụng sáng tạo và phát triển, không được phép giáo điều, nếu biến chủ nghĩa Mác - Lênin thành công thức cứng đờ thì Cương lĩnh, đường lối chính trị của các Đảng chỉ là sự sao chép, rập khuôn, không chứa đựng bản chất cách mạng, khoa học và khả năng thực thi trong thực tế cuộc sống. Xây dựng Cương lĩnh, đường lối chính trị đúng đắn theo Hồ Chí Minh còn phải tính đến những điều kiện cụ thể của đất nước và xu thế phát triển của thời đại trong từng giai đoạn hoặc cả một thời kỳ dài. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Không chú trọng đến đặc điểm của dân tộc mình trong khi học tập kinh nghiệm của các nước anh em, là sai lầm nghiêm trọng, là phạm chủ nghĩa giáo điều”<sup>(5)</sup>. Khi học tập lý luận Mác - Lênin phải gắn với tình hình thực tiễn của đất nước. Bởi vì, thực tiễn của cách mạng, trong từng giai đoạn, thời kỳ trở thành căn cứ cực kỳ quan trọng để Đảng ta hoạch định Cương lĩnh, đường lối; ngược lại chính những vấn đề thực tiễn đến lượt nó lại bổ sung cho những vấn đề lý luận Mác - Lênin. Hồ Chí Minh cho rằng: “Lý luận không phải là một cái gì cứng nhắc, nó đầy tính chất sáng tạo; lý luận luôn luôn cần được bổ sung bằng những kết luận mới rút ra từ trong thực tiễn sinh động”<sup>(6)</sup>. Tuy nhiên, khi vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin cần phải chú ý bổ sung và phát triển làm phong phú thêm lý luận đó bằng những kết luận mới rút ra từ trong thực tiễn cách mạng nước ta. Hồ Chí Minh cho rằng: “Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông”<sup>(7)</sup>. Theo Hồ Chí Minh, một Cương lĩnh, đường lối chính trị đúng nghĩa là nó đáp ứng được yêu cầu thực tế của cuộc sống. Có như vậy thì Cương lĩnh, đường lối chính trị đó mới mang trong mình tính cách mạng và khoa học. Thực tế hoạt động của Đảng ta trong suốt hơn 90 năm qua đã chứng minh điều đó là hoàn toàn đúng đắn.

**2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thông qua nghị quyết và tổ chức thực hiện nghị quyết**

Theo Hồ Chí Minh, việc thông qua nghị quyết và tổ chức thực hiện nghị quyết là hai “công đoạn” có mối quan hệ biện chứng với nhau. Có thể có những vấn đề lớn có tính chất Cương lĩnh được thông qua bằng nghị quyết và cũng có những nghị quyết về những vấn đề cụ thể nhất định. Nghị quyết của Đảng chính là sự thể hiện quan điểm chính thức của Đảng về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ mà tất cả mọi tổ chức, mọi đảng viên có trách nhiệm thực hiện một cách nghiêm chỉnh trong từng giai đoạn, thời kỳ. Để ra nghị quyết phải có sự chuẩn bị kỹ lưỡng về tất cả các mặt: Đánh giá tình hình, mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ đặt ra cho Đảng trong thời gian trước mắt cũng như lâu dài; có sự nghiên cứu trước, đưa ra những kế hoạch, phương án và tổ chức thảo luận trong nội bộ Đảng thật sự dân chủ, nếu cần thiết thì mở rộng cho nhân dân tham gia ý kiến... Ở đây, phải chú ý từ hai phía: phía cấp ủy, nhất là cán bộ chủ chốt của Đảng và từ phía mỗi đảng viên trong tổ chức đảng. Vai trò của cấp ủy, người đứng đầu là rất quan trọng trong việc lựa chọn vấn đề, vạch ra kế hoạch, phương án và phải phổ biến trước cho đảng viên, để cho đảng viên có đủ thời gian cần thiết nghiên cứu chuẩn bị ý kiến tham gia trong quá trình thảo luận. Nhưng, việc thông qua nghị quyết chưa phải đã xong, một vấn đề quan trọng nữa là tổ chức thực hiện nghị quyết mới là khâu cực kỳ quan trọng, quyết định. Người rất quan tâm đến vấn đề này để biến những điều trong nghị quyết thành hiện thực. Nói đến thực hiện nghị quyết của Đảng là nói đến toàn bộ hoạt động thực tiễn hết sức phong phú, kiên quyết, kiên trì của Đảng. Vì vậy, Hồ Chí Minh lưu ý đến những điểm chủ yếu sau đây:

*Một là*, có sự phân công trách nhiệm cụ thể cho từng người hoặc từng nhóm. Hồ Chí Minh cho rằng: “Việc gì đã được đồng người bàn bạc kỹ lưỡng rồi, kế hoạch định rõ ràng rồi, thì cần phải giao cho một người hoặc một nhóm ít người phụ trách theo kế hoạch đó mà thi hành. Như thế mới có chuyên trách, công việc mới chạy”<sup>(8)</sup>.

*Hai là*, tuyên truyền cho mọi người hiểu nghị quyết của Đảng. Sau khi có nghị quyết, chúng ta

cần phải tổ chức việc phổ biến nghị quyết trong Đảng, rồi phổ biến những điểm cần thiết trong nhân dân, việc phổ biến nghị quyết là một việc rất quan trọng. Chúng ta phải hết sức kiên nhẫn để đạt được sự nhất trí trong Đảng, nội bộ có nhất trí thì nghị quyết mới thực hiện được. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Việc phổ biến một số quyết định ở trong các tầng lớp nhân dân cũng sẽ gặp khó khăn. Chúng ta phải kiên quyết thuyết phục để tranh thủ sự đồng tình nhất trí của nhân dân với nghị quyết của Đảng ta”<sup>(9)</sup>. Phổ biến nghị quyết của Đảng trong nhân dân phải nâng cao tính thuyết phục, giải thích, tránh gò ép, mệnh lệnh, cưỡng bức. Thuyết phục quần chúng bằng lý lẽ nhưng quan trọng hơn là nêu gương. Xuất phát từ đặc điểm tâm lý của người dân Việt Nam, Người yêu cầu các tổ chức đảng và đảng viên phải gương mẫu, nói thì phải làm. Đề ra chính sách, vạch ra kế hoạch, đảng viên phải thi hành trước, phải thi hành đúng. Việc tuyên truyền giải thích phải làm nhiều lần, đơn giản, thiết thực, tốt nhất là miệng nói tay làm, làm gương cho người khác.

*Ba là*, xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể, thiết thực. Hồ Chí Minh cho rằng, khi có Cương lĩnh, đường lối chính trị đúng đắn thì đây là nguồn gốc của thắng lợi, song từ nguồn gốc đến thắng lợi thực sự còn phải tổ chức, phải đấu tranh. Xuất phát từ thực tiễn, bằng phương pháp luận khoa học với phương thức lãnh đạo đúng, Đảng và Hồ Chí Minh xác định được “đường đi”, “phương hướng” của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ 1945 - 1954 là: Kháng chiến thắng lợi, xây dựng dân chủ mới, để tiến lên chủ nghĩa xã hội. “Phương hướng đã định, ta nhằm vào phương hướng ấy mà đi, thế nào ta cũng đi tới đích”<sup>(10)</sup>. Vấn đề còn lại là tổ chức thực hiện như thế nào? Là bằng mọi cách để ai đi nhằm đường thì chúng ta giúp họ đi vào con đường chính... Hồ Chí Minh yêu cầu trong lãnh đạo phải có kế hoạch. Kế hoạch không được nhiều việc quá, chỉ tiêu không cao quá và không sao chép lẫn nhau, như vậy mới thiết thực, không chủ quan. Người cho rằng: “Kế hoạch một phần, biện pháp phải hai phần, và quyết tâm phải ba phần”<sup>(11)</sup>, nhằm tạo ra

hiệu quả công tác, chớ phô trương hình thức.

*Bốn là*, phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc điều chỉnh tạo ra hiệu quả cao. Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh: đối với công tác xây dựng Đảng thì công tác kiểm tra, giám sát càng có tầm quan trọng đặc biệt “Vi kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm trọn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân. Do đó mà góp phần vào việc củng cố Đảng về tư tưởng, về tổ chức”<sup>(12)</sup>. Hồ Chí Minh rất quan tâm đến nội dung của công tác kiểm tra, giám sát, đặc biệt quan tâm đến việc kiểm tra công tác của Đảng, công tác của các tổ chức đảng cấp dưới và nhất là kiểm tra việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Về nội dung kiểm tra, Hồ Chí Minh nêu rõ bốn nội dung mà cấp ủy, tổ chức đảng cần phải nghiêm ngặt kiểm tra, giám sát đó là: kiên quyết chống lại cái thói nghị quyết một đường, thì hành một nẻo; kiên quyết chống thói nể nang và che giấu, chống thói “trước mặt thì nể, kể lẽ sau lưng”; kiên quyết thực hành kỷ luật, tức là cá nhân phải tuyệt đối phục tùng tổ chức, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng Trung ương; Kiên quyết phòng bệnh chủ quan, tự mãn, tự tư tự lợi, kiêu ngạo, ba hoa, phải thực hành khẩu hiệu: “Chỉ công vô tư, cần, kiệm, liêm, chính!”. Đồng thời, sau khi thực hiện nghị quyết, phải tổng kết kinh nghiệm. Như vậy, sức chiến đấu của Đảng về chính trị thể hiện ở việc xây dựng đường lối chính trị đúng, cụ thể hóa đường lối chính xác, kịp thời và thực hiện đường lối thắng lợi.

### 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ chính trị nội bộ

*Thứ nhất*, bảo vệ Đảng về chính trị. Trước hết là phải bảo vệ Cương lĩnh, đường lối chính trị của Đảng. Để bảo vệ chính trị nội bộ trong xây dựng Đảng, người chỉ rõ: “Mỗi cán bộ, đảng viên cần phải có tính Đảng mới làm việc được. Tính Đảng là gì? *Một là*: đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết; *Hai là*: việc gì cũng phải điều tra rõ ràng, cẩn thận và phải làm đến nơi đến chốn... Nếu

không biết rõ ràng tình hình mà đặt chính sách thì kết quả là “nồi vuông úp vung tròn, không ăn khớp gì hết. *Ba là*: lý luận và thực hành luôn đi đôi với nhau”<sup>(13)</sup>. Đồng thời, theo Hồ Chí Minh, bảo vệ Đảng về chính trị cần phải kết hợp chặt chẽ với kinh nghiệm hoạt động thực tiễn hết sức phong phú, sâu sắc của cán bộ, đảng viên thì mới có đủ cơ sở, điều kiện để đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, phản động của các thế lực thù địch nhằm bảo vệ Cương lĩnh, đường lối chính trị của Đảng.

*Thứ hai*, bảo vệ Đảng về tư tưởng. Trước hết phải đấu tranh bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Hồ Chí Minh chú trọng tới việc chống chủ nghĩa giáo điều, xét lại, cơ hội, hạ thấp hoặc phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin. Bảo vệ Đảng về tư tưởng cũng đặt ra yêu cầu đấu tranh, phê phán và gột rửa những biểu hiện của tư tưởng “phi vô sản” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và giáo dục đạo đức cách mạng, đấu tranh với sự thoái hóa, biến chất của cán bộ, đảng viên. Theo Hồ Chí Minh, để bảo vệ Đảng còn phải chống lại hoạt động phá hoại tư tưởng trong xã hội của các thế lực thù địch. Phải giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng. Đây là nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng hàng đầu đối với Đảng. Đó là, luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin “làm cốt”, luôn trung thành và vận dụng phát triển sáng tạo chủ nghĩa đó vào thực tiễn cách mạng Việt Nam; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thường xuyên tự phê bình và phê bình; giữ gìn sự thống nhất, đoàn kết trong Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ; xây dựng chính quyền thực sự của dân, do dân, vì dân; Đảng Cộng sản Việt Nam là một bộ phận khăng khít của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Trong điều kiện Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ở miền Nam, Hồ Chí Minh luôn lưu tâm đến hoạt động phá hoại tư tưởng của đế quốc Mỹ và bọn tay sai bán nước, kêu gọi toàn Đảng, toàn dân phải luôn cảnh giác, chống lại những hoạt động phá hoại của

chúng. Người chỉ rõ: “Chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội thì bọn Mỹ - Diệm không muốn cho chúng ta thành công. Chúng âm mưu phá hoại ta bằng nhiều cách. Chúng còn bịa đặt tin đồn nhảm, phá hoại tinh thần nhân dân ta”<sup>(14)</sup>.

*Thứ ba*, bảo vệ Đảng về tổ chức. Theo Hồ Chí Minh, đó là chống lại bọn phản động cài cắm người của chúng vào nội bộ Đảng. Hơn nữa, Người còn chỉ rõ phải ngăn chặn những hoạt động của bọn phản động lợi dụng khuyết điểm của Đảng để phá hoại Đảng. Hồ Chí Minh nhấn mạnh đến việc tích cực, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn âm mưu, thủ đoạn phá hoại của kẻ thù, xử lý kịp thời và nghiêm minh những trường hợp đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng. Giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về âm mưu, thủ đoạn phá hoại của kẻ thù, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, giáo dục về phẩm chất đạo đức cách mạng, sự kiên định lập trường của giai cấp công nhân. Người yêu cầu đảng viên phải tuyệt đối tuân theo mệnh lệnh của Đảng. Nếu kỷ luật Đảng lỏng lẻo thì những phần tử phản động sẽ có cơ hội chui vào Đảng để phá hoại. Đối với những kẻ xấu phá hoại Đảng đã bị phát hiện phải xử lý nghiêm minh. Song, phải xác định rõ từng đối tượng để xử lý đúng người, đúng tội. Trước âm mưu, thủ đoạn phá hoại Đảng, phá hoại cách mạng rất thâm độc, xảo quyệt của đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng, Hồ Chí Minh luôn luôn chú trọng đến việc phòng gian, bảo mật. Người chỉ rõ: “Phải có tinh thần cảnh giác, phòng gian, bảo mật. Việc đó chúng ta làm chưa được tốt lắm. Các nơi còn làm lộ bí mật, cán bộ còn nói lung tung, làm lộ bí mật của Đảng, của Nhà nước. Bệnh ba hoa còn nhiều; còn làm mất tài liệu bí mật...”<sup>(15)</sup>. Hồ Chí Minh đặc biệt chú ý việc phải dựa vào nhân dân, tổ chức và động viên nhân dân tích cực tham gia bảo vệ Đảng. Hồ Chí Minh cho rằng: “Nhân dân ta có hàng chục triệu người, có hàng mấy chục triệu tai mắt, tay, chân. Nếu biết dựa vào nhân dân, thì việc gì cũng xong”<sup>(16)</sup>. Nếu biết dựa vào dân, tổ chức nhân dân tiến hành bảo vệ Đảng thì chắc chắn Đảng sẽ được bảo vệ vững chắc.

Trong bối cảnh hiện nay và những năm tiếp theo, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến rất nhanh, phức tạp, khó dự báo. Hòa bình hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa dân túy đang nổi lên; việc điều chỉnh chiến lược và sự cạnh tranh gay gắt giữa các nước lớn khiến các nước nhỏ luôn phải ứng phó với những biến động khó lường. Châu Á - Thái Bình Dương là khu vực phát triển năng động, nhưng vẫn tiềm ẩn những nhân tố mất ổn định, nhất là vấn đề biển Đông. Kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động mạnh mẽ đến các lĩnh vực đời sống, kinh tế - xã hội. Các vấn đề an ninh phi truyền thống, như: an ninh tài chính, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, an ninh mạng, dịch bệnh... ảnh hưởng lớn đến sự phát triển bền vững đất nước.

Tình hình trong nước, sau 35 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, vị thế, sức mạnh tổng hợp và uy tín trên trường quốc tế được nâng lên. Tuy nhiên, sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Bốn nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra vẫn còn tồn tại, có mặt gay gắt hơn; đã và đang xuất hiện nhiều vấn đề phức tạp, ảnh hưởng tới sự nghiệp đổi mới. Các thế lực thù địch tăng cường chống phá về chính trị, tư tưởng, văn hóa, dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo; tuyên truyền, kích động, thực hiện “diễn biến hòa bình”. Những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có xu hướng ngày càng nghiêm trọng hơn, đặc biệt là loại tội phạm có tổ chức, tội phạm sử dụng công nghệ cao, trật tự, an toàn xã hội vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp... đang và sẽ tác động mạnh, nhiều chiều đến công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chính vì vậy, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đã chỉ ra phương hướng trong công tác xây dựng Đảng: “Tiếp tục kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kiên định mục tiêu độc lập

dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ...<sup>(17)</sup>. Nhằm tăng cường, củng cố niềm tin vào tư tưởng Hồ Chí Minh, sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, cần có những giải pháp đồng bộ, nắm vững, vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới.

*Một là*, tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, chính trị trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, đặc biệt “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 05-CT/W của Bộ Chính trị khóa XII, ngày 15.5.2016 một cách thiết thực, hiệu quả. Kết hợp với đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá, phê bình, tự phê bình. Cơ quan lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước phải thường xuyên nắm chắc tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; quản lý chặt chẽ các phương tiện thông tin đại chúng, có những biện pháp kịp thời, thiết thực, hiệu quả để ngăn chặn những diễn biến xấu về tư tưởng, chính trị, phòng chống những biểu hiện của “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

*Hai là*, phải chọn người và thay người cho đúng. Theo Hồ Chí Minh, mọi việc thành bại của cách mạng đều liên quan đến vấn đề cán bộ. Vì, cán bộ là cái “gốc” của mọi công việc “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”<sup>(18)</sup>. Do vậy, Đảng phải lựa chọn, bố trí cán bộ. Lựa chọn, bố trí cán bộ được xem là một khâu quan trọng trong toàn bộ chính sách cán bộ đối với Đảng; đồng thời, Hồ Chí Minh luôn quan tâm giáo dục nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư, chống cho được những thói hư, tật xấu, sự thoái hoá, biến chất. Người luôn dạy dút, trần trụi, thậm chí lo lắng trước các căn

bệnh của chủ nghĩa cá nhân, nhất là những bệnh tham ô, lãng phí, quan liêu, có nguy cơ đưa Đảng đến nguy cơ thoái hoá, biến chất, căn bệnh này theo Hồ Chí Minh là “giặc nội xâm”, kẻ thù nguy hiểm. Đối với cán bộ, đảng viên, Người đòi hỏi phải ra sức học tập, tu dưỡng đạo đức để nâng cao trình độ, phẩm chất, làm tròn trách nhiệm là người lãnh đạo, để không biến “đầy tớ của nhân dân” thành “quan nhân dân”. Thực tế điều này đã xảy ra và trở thành tai hoạ của nhiều Đảng Cộng sản ở nhiều quốc gia. Ngay ở nước ta cũng đã có không ít trường hợp kể cả cá nhân và tập thể đã rơi vào tình trạng này.

*Ba là*, phải quyết liệt, mạnh mẽ hơn nữa trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng. Đây được coi như một “quốc nạn”. Nhiều năm qua, Đảng ta đã chỉ đạo làm rất tích cực nhưng vẫn còn những hạn chế, vướng mắc ở ngay trong bộ máy công quyền. Vì vậy, phải làm rất kiên quyết, triệt để, công khai, minh bạch, không để những kẻ lợi dụng quyền lực làm giàu bất chính tồn tại trong bộ máy của Đảng, Nhà nước ta, như vậy mới có thể lấy lại được niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh có giá trị hết sức to lớn đối với sự nghiệp của Đảng và dân tộc Việt Nam. Nghiên cứu giá trị lý luận - thực tiễn căn bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về chính trị và vận dụng sáng tạo trong xây dựng Đảng hiện nay là một việc làm hết sức quan trọng và cấp thiết nhằm xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng trong sạch, vững mạnh./

(1) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. CTQG, Hà Nội, T.3, tr.1.

(2) Hồ Chí Minh (2011), *Sđđ*, T.12, tr.673.

(3), (12) Hồ Chí Minh (2011), *Sđđ*, T.14, tr.608, 362.

(4), (5), (6), (7) Hồ Chí Minh (2011), *Sđđ*, T.11, tr.97, 97, 95, 95

(8), (13), (16), (18) Hồ Chí Minh (2011), *Sđđ*, T.5, tr.619, 307, 439, 498, 280.

(9) Hồ Chí Minh (2011), *Sđđ*, T.10, tr.452.

(10) Hồ Chí Minh (2011), *Sđđ*, T.6, tr.15.

(11), (14) Hồ Chí Minh (2011), *Sđđ*, T.13, tr.25, 439.

(15) Hồ Chí Minh (2011), *Sđđ*, T.15, tr.22.

(17) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQG sự thật, Hà Nội, T.2, tr. 228-229.